

Số: /KH-UBND

Hòn Đất, ngày

tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 trên địa bàn xã Hòn Đất

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) tỉnh An Giang năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Hòn Đất ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 trên địa bàn xã Hòn Đất, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của xã; góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 của tỉnh An Giang.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước; từng bước phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID và các nền tảng số thiết yếu; góp phần nâng cao kỹ năng số cộng đồng trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06 trên địa bàn.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và kỹ năng số cơ bản.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 của tỉnh An Giang gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền số trên địa bàn xã.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; thúc đẩy sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số thiết yếu trong đời sống.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội số trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

Nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường số.

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID và các nền tảng số phục vụ đời sống, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội số trên địa bàn.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng công nghệ số, kỹ năng số cơ bản và các dịch vụ số thiết yếu.

Tăng cường ứng dụng chữ ký số, văn bản điện tử, phần mềm dùng chung trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả xử lý công việc trên môi trường điện tử.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; từng bước hình thành thói quen sử dụng công nghệ số trong giải quyết công việc, học tập, sản xuất và đời sống.

Tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các ứng dụng số thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội và các giao dịch phục vụ đời sống hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Từng bước nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu, nền tảng số và hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Thực hiện tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số; tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số trong các cuộc họp dân, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, trang thông tin điện tử, các buổi sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin về chuyển đổi số.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội và thương mại điện tử; từng bước hình thành thói quen sử dụng môi trường số trong đời sống hằng ngày.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội và thương mại điện tử; từng bước hình thành thói quen sử dụng môi trường số trong đời sống hằng ngày.

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến kỹ năng nhận biết và phòng tránh các hành vi lừa đảo trên không gian mạng; nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin trong quá trình tham gia môi trường số.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung theo quy định.

Tăng cường thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án 06; tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư, tài khoản định danh điện tử VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng kết quả điện tử theo quy định.

Tăng cường sử dụng hộp thư công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống hội nghị trực tuyến và các nền tảng số trong hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

Thực hiện cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong xử lý công việc trên môi trường điện tử; từng bước hình thành thói quen làm việc số trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

3. Thúc đẩy phát triển xã hội số

Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như: dịch vụ công trực tuyến, mua sắm trực tuyến, thanh toán điện tử, Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID và các ứng dụng phục vụ đời sống xã hội.

Phối hợp triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số cộng đồng; hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi tiếp cận và sử dụng công nghệ số.

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân sử dụng các nền tảng số trong học tập, lao động, sản xuất và đời sống.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số thiết yếu; hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và khai thác các tiện ích số phục vụ đời sống.

Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia môi trường số an toàn, lành mạnh; nâng cao kỹ năng nhận biết, phòng tránh thông tin xấu độc, lừa đảo trên không gian mạng.

4. Hỗ trợ phát triển kinh tế số

Tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước tiếp cận thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm địa phương trên các nền tảng số; khuyến khích áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Khuyến khích hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, hợp tác xã từng bước sử dụng các nền tảng số trong quản lý, quảng bá sản phẩm, bán hàng trực tuyến và kết nối thị trường tiêu thụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tăng cường hỗ trợ quảng bá hình ảnh, sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm đặc trưng của địa phương thông qua mạng xã hội, sàn thương mại điện tử và các nền tảng số phù hợp nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn xã.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; cảnh báo các hình thức lừa đảo trên không gian mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và tài khoản số.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung, thư điện tử công vụ và xử lý văn bản điện tử theo quy định.

Phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài khoản công vụ, chữ ký số, thiết bị công nghệ thông tin; kịp thời rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình sử dụng các nền tảng số.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên môi trường mạng; nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, kế hoạch, đề án về chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới và Đề án 06 đang triển khai trên địa bàn nhằm bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia hỗ trợ của doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin và các tổ chức, cá nhân trong triển khai các hoạt động chuyển đổi số phù hợp với quy định hiện hành.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn. Đồng thời, tham mưu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, nâng cao Chỉ số DTI; hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành; đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính.

Phối hợp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, góp phần cải thiện các chỉ tiêu liên quan đến chuyển đổi số và cải cách hành chính.

Phối hợp tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các phần mềm dùng chung và hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của địa phương.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng các nền tảng số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, số hóa hồ sơ theo quy định góp phần cải thiện các chỉ tiêu liên quan đến chuyển đổi số và cải cách hành chính.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện số hóa hồ sơ, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch điện tử phù hợp với quy định hiện hành.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước tiếp cận thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương trên các nền tảng số; khuyến khích áp dụng truy xuất nguồn gốc, thanh toán điện tử và các giải pháp số phù hợp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển kinh tế số gắn với xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và thương mại dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Công an xã

Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06; hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch điện tử.

Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo các hình thức lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn người dân nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài khoản định danh điện tử và thông tin cá nhân trong quá trình tham gia môi trường số.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, cải cách hành chính và các mô hình ứng dụng công nghệ số hiệu quả trên địa bàn.

Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID, thanh toán điện tử và các nền tảng số phục vụ đời sống người dân thông qua hệ thống truyền thanh và các hình thức tuyên truyền phù hợp.

Kịp thời xây dựng tin, bài, phản ánh các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện chuyển đổi số; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động của tổ chức.

Phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số và dịch vụ số thiết yếu.

Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên tham gia hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng VNeID và các nền tảng số phục vụ đời sống.

Phối hợp phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ phổ cập kỹ năng số cho người dân; góp phần thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng: KT, VH-XH;
- Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, nlpuong.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Thị Thu Huyền